

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2024/HNST
Ngày: 02-4-2024
V/v tranh chấp “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Cúc

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hải

Ông Đặng Song Hoàn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Thủy, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Nhung, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 783/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023, về tranh chấp “Ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2024/QĐXX-STHNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 27/2024/QĐHPT-HNGĐ ngày 15-4-2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Đào Thị Phước N**, sinh năm 1990 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: **Số F đường T, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.**

Bị đơn: Ông **Võ Trường B**, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: **Số F đường T, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.**

Địa chỉ: **Số F đường T, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.**

NỘI DUNG VỤ ÁN :

1. Theo đơn khởi kiện về việc ly hôn, bản tự khai nguyên đơn- bà **Đào Thị Phước N trình bày :**

Về hôn nhân: Bà **Đào Thị Phước N** và ông **Võ Trường B** tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu vào năm 2017, hôn nhân đúng pháp luật. Trong thời gian chung sống vợ chồng không hạnh phúc thường xảy ra nhiều mâu thuẫn, tình trạng hôn nhân ngày càng

trầm trọng hơn, không còn tình cảm yêu thương nhau. Bà **N** xét thấy khả năng đoàn tụ là không thể, tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn với ông **Võ Trường B**.

Về con chung: Bà **Đào Thị Phước N** và ông **Võ Trường B** không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Đối với ông **Võ Trường B** Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt và không có ý kiến gì.

3. *Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:* Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử và thư ký tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà **Đào Thị Phước N**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Bà **Đào Thị Phước N** có đơn khởi kiện “Ly hôn” với ông **Võ Trường B**, ông **B** có nơi cư trú tại **thành phố V** nên xác định đây là vụ án hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu theo quy định tại Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng ông **B** vẫn vắng mặt lần 2. Bà **Đào Thị Phước N** có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông **B**, bà **N**.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa Bà **Đào Thị Phước N** và ông **Võ Trường B** là hợp pháp đúng quy định pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông **B** đến làm việc tạo điều kiện cho hai bên hòa giải để hàn gắn cuộc sống vợ chồng nhưng ông **B** vẫn cố tình vắng mặt. Điều này thể hiện ông **B** không có thiện chí hàn gắn tình cảm, không coi trọng cuộc sống vợ chồng, không thể hiện thiện chí đoàn tụ. Như vậy khả năng hàn gắn tình cảm giữa bà **B1 Đào Thị Phước N** và ông **Võ Trường B** là không thể thực hiện được, tình trạng mâu thuẫn đã có, mục đích hôn nhân không đạt, nên yêu cầu xin ly hôn của bà **N** là có cơ sở. Vì vậy, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà **Đào Thị Phước N** đòi với ông **Võ Trường B**.

[3]. Về con chung: Bà **Đào Thị Phước N** và ông **Võ Trường B** không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà **N** phải nộp theo quy định pháp luật.

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu có căn cứ.

Từ những nhận định trên chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà **Đào Thị Phước N.**

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 39, Điều 228 và Điều 273 của Bộ Luật tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của **Ủy Ban T.**

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà **Đào Thị Phước N.**

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà **Đào Thị Phước N** được ly hôn với ông **Võ Trường B.**

2. Về con chung: Bà **Đào Thị Phước N** và ông **Võ Trường B** không có, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà **Đào Thị Phước N** nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002017 ngày 14-11-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu. Bà **N** đã nộp xong án phí hôn nhân.

6. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (đối với các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tp. Vũng Tàu;

- **THADS tp. V;**

- **Ủ**, thành phố Vũng Tàu,

tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

- Các đương sự;

- Lưu hs vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị C

Nơi nhận:
THẨM

- TAND Tỉnh BR-VT;
- VKSND TPVT;
- THA DS TPVT;
- UBND F11;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa.

Hoàng Thị Cúc

